

Số:13/2018/QĐST-KDTM

Hải An, ngày 26 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, HẢI PHÒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hiếu.
2. Bà Dương Thị Hồng Vân.

Căn cứ vào các Điều 144; Điều 147; Điều 212; khoản 1, Điều 213; khoản 2, Điều 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 4, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 12/2018/TLST-KDTM ngày 09 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các bên là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N (viết tắt là: AGRIBANK); địa chỉ: Số 02 đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội; là: Nguyên đơn; người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Công S – Phó Giám đốc Agribank chi nhánh Hải An, Hải Phòng theo văn bản ủy quyền số 79/UQ-NN ngày 04/9/2018.

- Bị đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm 1955; địa chỉ: Số 22/75A đường T, khu C phường C, quận Hải An, Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ:

Tính đến hết ngày 26/9/2018 bà Trần Thị H còn nợ AGRIBANK theo hợp đồng tín dụng số 2114LAV201200563/HĐTD ngày 29/8/2012 và hợp đồng tín dụng số 2114LAV201200565/HĐTD ngày 31/8/2012 tổng số tiền là 2.448.829.778 (Hai tỷ bốn trăm bốn mươi tám triệu tám trăm hai mươi chín nghìn bảy trăm bảy mươi tám) đồng.

Trong đó:

Nợ gốc là 1.393.500.000 (Một tỷ ba trăm chín mươi ba triệu năm trăm nghìn) đồng.

Nợ lãi là 1.055.329.778 (Một tỷ không trăm năm mươi lăm triệu ba trăm hai mươi chín nghìn bảy trăm bảy mươi tám) đồng.

2.2. Về phương thức thanh toán:

Đến ngày 20/12/2018, bà Trần Thị H phải trả cho AGRIBANK tổng số tiền nợ nêu trên. Kể từ ngày 27/9/2018, bà H còn tiếp tục phải trả tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất nợ quá hạn đã ký kết trong hợp đồng tín dụng tại thời điểm thanh toán, cho đến khi trả hết nợ gốc.

2.3. Về tài sản bảo đảm:

Đến hết ngày 20/12/2018 bà Trần Thị H không trả nợ theo thỏa thuận trên thì AGRIBANK có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự xử lý phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ, gồm:

Quyền sử dụng diện tích 70,2m² đất và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất tại số 14/82 đường Nguyễn V, khu A2 phường C, quận Hải An, Hải Phòng; tờ bản đồ số 11; thửa đất số 86; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB571711, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CH00086 do Ủy ban nhân dân quận Hải An cấp ngày 13/8/2010 đứng tên bà Trần Thị H theo hợp đồng thế chấp số 290812/HĐTC ngày 29/08/2012; sổ công chứng 500/TC-LTTM tại Văn phòng Công chứng V, Hải Phòng.

Trường hợp số tiền phát mại tài sản không đủ để trả nợ cho AGRIBANK thì bà H còn phải tiếp tục trả cho đến khi trả hết nợ. Nếu số tiền phát mại tài sản sau khi đã dùng trả hết nợ vẫn còn thì bà H sẽ được nhận lại số tiền này.

2.4. Về án phí:

Nguyên đơn không phải nộp tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại nguyên đơn 39.000.000 (Ba mươi chín triệu) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 00016235 ngày 04 tháng 5 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An.

Bị đơn phải nộp 80.976.558 (Tám mươi triệu chín trăm bảy mươi sáu nghìn năm trăm năm mươi tám) đồng là tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Xét

bị đơn là bà Trần Thị H, sinh năm 1955 đã trên 60 tuổi, thuộc diện người già và có đơn đề nghị miễn án phí. Vì vậy, căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12; Điều 14; khoản 6, Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử miễn toàn bộ số tiền án phí nêu trên đối với bà Trần Thị H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Cường